

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ

PHAN HỒNG NHUNG (*)

Chủ tịch Hồ Chí Minh – Danh nhân văn hóa, anh hùng giải phóng dân tộc, Lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta. Di sản tư tưởng của Người được thể hiện sinh động với nhiều nội dung khác nhau, trong đó vấn đề dân chủ được Người đặc biệt quan tâm. Bởi, suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh tất cả cũng vì tự do, dân chủ và sự tiến bộ con người. Tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu quan điểm về dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị đối với việc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Kế thừa và phát triển các quan điểm tiến bộ về dân chủ của nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh lý giải khái niệm dân chủ một cách đơn giản, cô đọng, dễ hiểu, dễ thực hiện và kiểm soát. Việc lý giải này thường được Hồ Chí Minh gắn với vấn đề nhà nước. Người nói: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là dân làm chủ”¹; “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”². Có thể coi quan niệm trên đây là quan niệm chính thức về dân chủ và đó là quan niệm ngắn gọn nhất phản ánh đúng bản chất và nội dung quan niệm của Người về dân chủ. Không những nói một cách ngắn gọn, súc tích, Người còn giải thích thêm:

“Nước ta là nước dân chủ
Bao nhiêu lợi ích đều vì dân
Bao nhiêu quyền hạn đều của dân
Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm
của dân

Chính quyền từ xã đến Chính phủ do dân cử
ra

Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức
nên

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”³.

Như vậy, dân là chủ và dân làm chủ là cốt lõi trong khái niệm dân chủ của Hồ Chí Minh. Quan điểm trên thể hiện nội dung cơ bản mà nhân loại tiến bộ thừa nhận: Dân chủ nghĩa là quyền lực thuộc về nhân dân. Theo quan điểm của Người còn cho thấy dân chủ là một hình thức nhà nước, một thiết chế xã hội và quyền lực thuộc về nhân dân. Trong đó, bản chất của chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa là vì con người, phục vụ con người, phục vụ xã hội trên tinh thần của chủ nghĩa Mác – Lê-nin. Từ những phân tích ở trên chúng ta có thể khái quát lại khái niệm về dân chủ theo Hồ Chí Minh: Dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ trong đó mọi quyền hành và lực lượng là ở nơi dân.

Quan điểm tổng quát về dân chủ của Hồ Chí Minh có thể cụ thể hóa qua các luận điểm như sau:

Thứ nhất, dân là chủ và dân làm chủ trong lĩnh vực chính trị

Dân chủ trong lĩnh vực chính trị được Chủ tịch Hồ Chí Minh ý thức rất sớm trong quá trình hoạt động và cuộc đời của Người. Ngay từ năm còn thiếu niên Người đã ý thức và quan tâm nhiều đến tự do, bình đẳng, bác ái, đến khi ra đi tìm đường cứu nước, tại Pari Pháp gửi bản yêu sách tám điểm tới Hội nghị Vecxây đòi những quyền cơ bản cho nhân dân An Nam. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn coi tự do về chính trị luôn là mục tiêu và hành động hàng đầu để tiến tới tự do bình đẳng và bác ái toàn diện cho mỗi con người và mỗi dân tộc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong chính trị xuất phát từ truyền thống văn hoá dân tộc,

* Học viện Chính trị - Hành chính khu vực II.

¹ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 251.

² Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 525.

³ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 698.

được kết tinh qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước; là sự kết hợp những tinh hoa giá trị dân chủ của văn hóa phương Đông và phương Tây, đặc biệt là lý tưởng giải phóng dân tộc gắn với giải phóng xã hội, giải phóng con người của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong chính trị được thể hiện ở việc khẳng định quyền lực của nhân dân trong hiến pháp và pháp luật; đảm bảo trong tổ chức nhà nước dân chủ của dân, do dân và vì dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ” <http://www.xaydungdang.org.vn/> - _edn1. Quan niệm địa vị cao nhất là dân được Hồ Chí Minh giải thích rất ngắn gọn “dân là chủ”, mọi quyền hành và lực lượng là của nhân dân, mọi công việc đều do dân và do đó thành quả của nền dân chủ mới thuộc về đại đa số quần chúng nhân dân chứ không phải của bất cứ một số ít dân cư nào. Trong Chương trình hành động của Mặt trận Việt Minh, Hồ Chí Minh đã đưa ra những nội dung cơ bản về chế độ dân chủ cộng hòa cho nước ta sau khi giành chính quyền. Nhờ hướng đến mục tiêu dân chủ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã thức tỉnh quần chúng nhân dân làm nên thắng lợi vẻ vang của Cách mạng Tháng Tám.

Những quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng hiến pháp dân chủ, xác định quyền làm chủ của nhân dân qua các bản Hiến pháp và pháp luật là những quan điểm căn bản cho việc xây dựng hệ thống chính trị dân chủ ở nước ta, thể hiện qua việc xây dựng Nhà nước dân chủ của dân, do dân và vì dân. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nhà nước của dân là nhà nước trong đó dân là chủ; dân là người có địa vị cao nhất, có quyền quyết định những vấn đề quan trọng nhất của đất nước, dân tộc. Người khẳng định: “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”⁽⁴⁾.

Nhà nước do dân nghĩa là dân làm chủ nhà nước, nhà nước phải tin dân và dựa vào dân. Nội dung quyền làm chủ nhà nước của dân được thể hiện: Nhân dân là người tổ chức nên các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương thông qua thực hiện chế độ tổng tuyển cử phổ

thông. Nhân dân có quyền bầu cử, ứng cử, đồng thời có quyền thực hiện chế độ bãi miễn. Người viết: “Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”⁽⁵⁾. Dân phải có trách nhiệm, nghĩa vụ đóng góp trí tuệ, sức người, sức của để tổ chức, xây dựng, bảo vệ và phát triển nhà nước. Đồng thời, nhân dân có quyền tham gia vào công việc quản lý nhà nước, phê bình, kiểm tra, kiểm soát, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, các đại biểu do mình cử ra.

Nhà nước vì dân, theo Hồ Chí Minh, là nhà nước phục vụ nhân dân, đem lại lợi ích cho nhân dân. Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo một mục tiêu cao nhất là không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân đứng với phương châm “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì hại đến dân phải hết sức tránh”. Nhà nước phải chăm lo mọi mặt đời sống của nhân dân, thoả mãn các nhu cầu thiết yếu nhất: làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, làm cho dân được học hành, làm cho dân có điều kiện khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ...

Như vậy, trong tư tưởng dân chủ của Người, vị trí người dân luôn là chủ và làm chủ trong mọi hoàn cảnh. Điều này trước hết thể hiện ở trong các văn kiện quan trọng nói về nhà nước như các bản Hiến pháp: 1946, 1959 và cụ thể hơn là Bản tuyên ngôn độc lập do Hồ Chí Minh soạn thảo, trong đó các giá trị về dân chủ gắn liền với độc lập, tự do của Tổ quốc, gắn liền với bình đẳng và công bằng xã hội.

Khẳng định vị trí là chủ và làm chủ của nhân dân trong Hiến pháp và pháp luật là sự đảm bảo đầu tiên cho việc thực hành dân chủ trong lĩnh vực chính trị ở một nước chưa trải qua nền dân chủ tư sản, quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Khẳng định quyền làm chủ của nhân dân thông qua Hiến pháp thể hiện quan điểm lý luận, lý tưởng chính trị, chuẩn mực chính trị pháp quyền, là xây dựng mặt «thần» của hệ thống chính trị ở nước ta. Những quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng một Hiến pháp dân chủ, trong đó xác định quyền làm chủ của nhân dân với những cơ chế để thực hiện quyền lực đó

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập Tập 6*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.515.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập, Tập 5*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 60.

của nhân dân trong thực tiễn là những quan điểm căn bản cho xây dựng mặt vật chất của hệ thống chính trị dân chủ ở nước ta, trước hết thể hiện trong việc xây dựng nhà nước.

Thứ hai, Dân là chủ, dân làm chủ trong lĩnh vực kinh tế

Tư tưởng của Hồ Chí Minh nói chung và về dân chủ nói riêng không chỉ quan tâm, đề cập tới quyền lực chính trị do ai và vì ai trong một chế độ nhà nước mà còn bao hàm cả đời sống kinh tế. Bởi giữa kinh tế và chính trị có mối liên hệ tác động qua lại lẫn nhau. Trong bối cảnh thực dân phong kiến bóc lột nhân dân ta thậm tệ về kinh tế, Người đã phân tích tình hình kinh tế - xã hội ở các nước thuộc địa, lên án các thủ đoạn bóc lột kinh tế hết sức tàn bạo của chế độ thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa nói chung và Việt Nam nói riêng. Trong Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa Người viết: “Về kinh tế, chúng bóc lột nhân dân ta đến xương tủy, khiến cho nhân dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều. Chúng cướp không ruộng đất, hầm mỏ, nguyên liệu... Chúng bóc lột công nhân ta một cách vô cùng tàn nhẫn”⁽⁶⁾.

Nội dung tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh bao gồm quyền sở hữu, quản lý những tư liệu sản xuất cơ bản của xã hội nằm trong tay nhân dân, quyền tổ chức sản xuất và phân phối sản phẩm do đó mà cũng thuộc về nhân dân. Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý quyền làm chủ về kinh tế của người lao động.

Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế bao hàm cả việc xác nhận sự tồn tại và phát triển của các thành phần kinh tế và các hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất. Hồ Chí Minh chỉ ra: “Trong nước ta hiện nay có những hình thức sở hữu chính như sau:

- Sở hữu nhà nước tức là của toàn dân
- Sở hữu của hợp tác xã tức là của tập thể nhân dân lao động
- Sở hữu lao động của những người lao động riêng lẻ
- Một ít tư liệu sản xuất thuộc sở hữu của nhà tư bản”⁽⁷⁾.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.2.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.588-589.

Trong việc tổ chức, quản lý sản xuất Người cho rằng: “Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là một kế hoạch dân chủ, nghĩa là từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, nghĩa là Chính phủ trung ương có kế hoạch toàn quốc, và địa phương căn cứ theo kế hoạch toàn quốc mà đặt kế hoạch thích hợp với địa phương mình, cho đến mỗi ngành, mỗi gia đình, mỗi người sẽ có kế hoạch riêng của mình, ăn khớp với kế hoạch chung”⁽⁸⁾. Trong kế hoạch cụ thể của đơn vị sản xuất, Người nhắc nhở thêm: “Phải bàn bạc dân chủ và phải tính toán cho công bằng, hợp lý”⁽⁹⁾.

Trong sản xuất, quan hệ tổ chức quản lý và phân phối sản phẩm luôn được người lao động quan tâm sâu sắc, cơ sở của những quan hệ ấy là quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất. Quan hệ tổ chức quản lý và phân phối tác động trực tiếp tới thái độ và hành động của người lao động, cũng như tới lực lượng sản xuất nói chung. Hồ Chí Minh đã nhận thức được quy luật khách quan đó, Người đưa ra quan điểm: “Từ làm chủ tư liệu sản xuất, họ phải được làm chủ việc quản lý kinh tế, làm chủ việc phân phối sản phẩm lao động”⁽¹⁰⁾. “Một xã hội bình đẳng, nghĩa là ai cũng phải lao động và có quyền lao động”⁽¹¹⁾. Đây là những cơ sở quan trọng nhất cho sự hình thành quan điểm dân chủ của Hồ Chí Minh trong lĩnh vực phân phối sản phẩm lao động căn cứ vào trình độ phát triển của nền kinh tế đất nước. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chủ nghĩa xã hội là công bằng, hợp lý, nhưng Người cho rằng, sự công bằng và hợp lý đó phải là “làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm thì không hưởng. Những người già yếu tàn tật sẽ được nhà nước giúp đỡ, chăm nom”⁽¹²⁾.

Như vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, dân chủ trong lĩnh vực kinh tế là sự đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân đối với quá trình sản xuất, trước hết là sự làm chủ của họ đối với tư liệu sản xuất trong các thành phần kinh tế theo định

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.434.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.113.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.568.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.23.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.175.

hướng xã hội chủ nghĩa; trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội quyền làm chủ của nhân dân trong lĩnh vực kinh tế ở trên cả ba mặt của quan hệ sản xuất: Nhân dân sở hữu đối với tư liệu sản xuất; nhân dân làm chủ trong việc tổ chức, quản lý sản xuất và phân phối sản phẩm làm ra. Nhà nước tạo cơ chế, chính sách thuận lợi cho nhân dân phát huy tính sáng tạo, quyền làm chủ của mình trong lĩnh vực kinh tế nhằm giải phóng mọi tiềm năng của lực lượng sản xuất.

Thứ ba, dân là chủ, dân làm chủ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội

Có thể nói điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong văn hóa trước hết, là sự đánh giá đúng lực lượng và tài nghệ của nhân dân, sáng tạo ra các giá trị văn hóa, kiểm nghiệm sản phẩm văn hóa, đồng thời được hưởng thụ các giá trị văn hóa. Từ thực tiễn cách mạng, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu văn hóa phải hướng đến phục vụ nhân dân, “không thể nói nghệ thuật vị nghệ thuật mà cần phải nói rõ văn hóa phục vụ công - nông - binh”. “Văn hóa phải biết phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi, lành mạnh của quần chúng”⁽¹³⁾

Mặt khác, Hồ Chí Minh luôn đề cập tới việc phải tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện quyền dân chủ, được hưởng dân chủ và xây dựng nhân cách sáng tạo. Những người làm công tác văn hóa luôn nhận được từ Người sự gần gũi, sự cảm thông với tình cảm chân thành và sự động viên, làm cho họ thêm tin tưởng trong sáng tạo nghệ thuật của mình. Người thường căn dặn những người làm công tác sáng tạo văn hóa phải gần gũi, học hỏi quần chúng và tiếp nhận sự góp ý của quần chúng đối với các sáng tác của mình.

Dân chủ trong xây dựng và phát triển văn hóa, theo tư tưởng Hồ Chí Minh là hướng vào quần chúng nhân dân lao động - những chủ thể của nền văn hóa và là người thụ hưởng các giá trị văn hóa.

Hồ Chí Minh cho rằng, nhiệm vụ của nhà nước dân chủ trong xây dựng văn hóa là : “Phải xây dựng một nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng. Phải nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân. Phải đề xướng đạo đức công dân tức là

yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, bảo vệ của công... phải chống văn hóa nô lệ của thực dân phong kiến”⁽¹⁴⁾. Lấy văn hóa làm trung tâm của chiến lược phát triển có tính đến cội nguồn văn hóa xã hội, các giá trị nền móng và tính đến mục tiêu làm giàu, đi sâu và biến đổi nội dung văn hóa đối với xã hội, Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền văn hóa khoa học, dân tộc, đại chúng làm cơ sở tinh thần cho nền dân chủ. Quan điểm đó làm cho sự phát triển dân chủ một cách bền vững.

Là một nhà văn hóa lớn mà nhân loại đã thừa nhận, bởi lẽ Hồ Chí Minh là người sáng tạo văn hóa đồng thời là nhà lãnh đạo thực hành dân chủ trong lĩnh vực văn hóa nhằm tập hợp, phát huy toàn thể sức mạnh nhân dân vào công cuộc sáng tạo các giá trị tinh thần cho dân tộc.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ là sự kết hợp hài hòa và tinh túy tinh thần dân chủ của nhân loại tiến bộ trải qua đấu tranh gian khổ sáng tạo nên. Cùng với giá trị cơ bản của dân chủ - quyền lực thuộc về nhân dân, Hồ Chí Minh đã luận giải hết sức ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu về phạm trù dân chủ. Dân chủ theo tư tưởng của Người được đúc kết ngắn gọn: Dân là chủ, dân làm chủ; là chủ và làm chủ thực sự trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ có giá trị lý luận và thực tiễn vô cùng sâu sắc đối với cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ. Quán triệt những nội dung của tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam trong thực tiễn lãnh đạo cách mạng đã kế thừa, vận dụng và không ngừng phát triển sáng tạo tư tưởng của Người nhằm mục tiêu : “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đưa đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đây là mục tiêu xuyên suốt, mục tiêu cao cả và là điểm tựa về đường lối, chủ trương, chính sách để đoàn kết toàn dân thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thực hiện mục tiêu xuyên suốt đó cũng chính là vận dụng và phát triển những kiến giải sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập Tập 10*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 59.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập Tập 7*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 220.